TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ	*Tp Lai Châu, ngày 13 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995.

ĐKNKTT: Bản Tả Sin Chải 1, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở hiện nay: Bản Nà Đa, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1992

Địa chỉ: Bản Tả Sin Chải 1, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L đều thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L có 01 con chung tên Nguyễn Thị Khánh A, sinh ngày 21/02/2017. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L thỏa thuận như sau:

+ Anh Nguyễn Văn L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thị Khánh A, sinh ngày 21/02/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn L không yêu cầu chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con chung, chị H nhất trí.

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị H thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn)* án phí dân sự sơ thẩm. Chị H tự nguyện nộp thay anh L số tiền trên mà anh L phải nộp. Tổng cộng chị H phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị Nguyễn Thị H số tiền 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0003303 ngày 09/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND phường Đông Phong, TP Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Long